TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 26-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Văn Thành Theo.

Ông Lê Văn Lài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh P (tên gọi khác: T), sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Không; Tiền án: Ngày 20-9-2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 109/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-11-2020, chưa được xóa); Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26-6-2021 đến ngày 29-6-2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; "Có mặt".

2. Đặng Ngọc Quỳnh N, sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp

X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Út H (chết) và bà Trần Thị V; Có chồng tên Lê Minh T và 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26-6-2021 đến ngày 29-6-2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; "Có mặt".

3. Nguyễn Duy K, sinh năm 2000 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huệ P (chết) và bà Nguyễn Thị M; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29-5-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 21/QĐ-TA (chấp hành xong ngày 27-5-2020, chưa được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26-6-2021 đến ngày 29-6-2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 25-6-2021 tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Công an bắt quả tang Nguyễn Duy K đang bán trái phép 01 bịch ni lông màu trắng bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy cho Huỳnh Văn V, sinh năm 1972, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh với số tiền 200.000 đồng. K khai nhận lượng ma túy trên là của Lê Thanh P và Đặng Ngọc Quỳnh N đưa cho K bán cho V.

Quá trình điều tra xác định: Lê Thanh P và Đặng Ngọc Quỳnh N chung sống như vợ chồng tại nhà của P ở ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. P, N và K bàn bạc với nhau mua ma túy bán lại kiếm lời để tiếp tục mua ma túy sử dụng. Cả ba phân chia nhiệm vụ như sau: P và K mua ma túy từ một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch), N phân chia ma túy ra túi nhỏ rồi đưa cho K giao cho người mua.

Vào khoảng 09 giờ ngày 25-6-2021, P chở Khánh bằng xe mô tô (không biển số) của Lưu Anh T, sinh năm 1985, ngụ tại thành phố T, tỉnh Tây Ninh đến

khu vực ngã ba M thuộc phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh mua của T 500.000 đồng ma túy và đem về cho N chia nhỏ ra bán lại. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Huỳnh Văn V đến nhà P để mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. Lúc này, tại phòng ngủ nhà P, V gặp P, N và Võ Phi H, sinh ngày 19-10-2005, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. P lấy ma túy đưa cho N, N đưa lại cho H giao cho V. Sau khi giao nhận xong, V tiếp tục hỏi mua thêm ma túy với giá 200.000 đồng, N tiếp tục phân chia ma túy thành túi nhỏ và đưa cho H, H giao cho V. V chưa trả cho P số tiền 400.000 đồng này.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, V tiếp tục điện thoại cho P hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. P hẹn V đến khu vực ngã ba chợ H thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh sẽ có người giao ma túy. Sau đó, P cho túi ma túy vào vỏ bao thuốc lá hiệu Hero và đưa cho N giữ, P chở N bằng xe mô tô (không xác định biển số) qua cầu B thuộc xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh khoảng 200 mét thì N vứt bao thuốc lá chứa ma túy xuống gốc cây tràm rồi cả hai về nhà của N. Theo sự chỉ dẫn của P, K điều khiển xe mô tô không biển số của Lưu Anh T đến gốc cây tràm lấy ma túy để giao cho V. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi K và V chuẩn bị giao nhận ma túy thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, khoảng 09 giờ ngày 23-6-2021, V đến nhà của P mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, P và N phân ma túy ra túi nhỏ và đưa cho K giao cho V. V chưa trả số tiền 200.000 đồng này.

Tại Kết luận giám định số 918/KL-KTHS ngày 30-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong một bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền màu xanh (ký hiệu 01) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0486 gam.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cây kéo kim loại; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu hàn kín, một đầu được vạt nhọn; Tiền Việt Nam 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 84/CT-VKSCT ngày 28-10-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo P, N tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm a, b, e khoản 2 Điều

251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo K tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, b, e khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo P từ 09 năm đến 10 năm tù giam; Áp dụng các điểm a, b, e khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N từ 08 năm đến 09 năm tù giam; Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K từ 07 năm đến 08 năm tù giam**;** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đối với Võ Phi H có hành vi giúp sức cho Lê Thanh P và Đặng Ngọc Quỳnh N 02 lần bán ma túy cho V nhưng không xác định được trọng lượng. Tại thời điểm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, H có độ tuổi là 15 tuổi 08 tháng 06 ngày - chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý hình sự đối với H. Ngày 12-7-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Võ Phi H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho P, N, K tên T: Do không rõ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô không có biển số do P mượn của Lưu Anh T để đi mua ma túy: Qua kết quả tra cứu xác định được xe mô tô có biển số 70B1-106.04. Lưu Anh T không biết P sử dụng xe vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Duy K: tuy có bàn bạc thống nhất trong việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng không biết và không có ý thức cùng P và N sử dụng H là người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý K theo điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

- Bị cáo P: Bị cáo ăn năn hối hận, mong được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo N: Bị cáo ăn năn hối hận, mong được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo K: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Qua xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 25-6-2021 tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Duy K có hành vi bán trái phép 0,0486 gam chất ma túy Methamphetamin cho Huỳnh Văn V. Quá trình điều tra xác định, đây là lượng ma túy do bị cáo giúp sức cho bị cáo Lê Thanh P và bị cáo Đặng Ngọc Quỳnh N thực hiện mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính.

Ngoài ra, khoảng 16 giờ ngày 25-6-2021, các bị cáo P và N còn hai lần thực hiện hành vi bán ma túy trái phép cho V tại nhà riêng của P cùng với sự giúp sức của Võ Phi H. Và khoảng 09 giờ ngày 23-6-2021, bị cáo K giúp sức cho hai bị cáo P và N bán ma túy cho V cũng tại nhà riêng của P.

Quá trình điều tra chứng minh được, giữa các bị cáo thực hiện hành vi với sự thống nhất ý chí, cấu kết chặt chẽ, có phân công vai trò nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng: Bị cáo P và K có nhiệm vụ đi mua ma túy, bị cáo N phân chia ma túy ra các túi nhỏ và đưa cho bị cáo K giao cho người mua. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung là "phạm tội nhiều lần" và "phạm tội có tổ chức" theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình thực hiện hành vi

phạm tội, bị cáo P và N đã sử dụng Võ Phi H – là người chưa đủ 16 tuổi – giúp sức thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do đó, các bị cáo P và N còn bị truy tố theo điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vì thế, nội dung Cáo trạng số 84/CT-VKSCT ngày 28-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp quy định pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển tinh thần, thể chất của giống nòi, dân tộc. Vì thế, cần xử phạt thật nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho cộng đồng, xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo P phạm tội khi đang có một tiền án về tội ít nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, thấy rằng: Các bị cáo P và N là người bỏ tiền ra mua ma túy để bán lại thu lợi bất chính, bị cáo K là người đóng vai trò giúp sức cho bị cáo P và N. Bị cáo P giữ vai trò chính, không có nhân thân tốt và có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự nghiêm khắc nhất. Bị cáo N giữ vai trò tích cực hơn bị cáo K, bị truy tố theo ba tình tiết định khung nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo K là phù hợp.

[6] Đối với Võ Phi H có hành vi giúp sức cho Lê Thanh P và Đặng Ngọc Quỳnh N 02 lần bán ma túy cho V nhưng không xác định được trọng lượng. Tại thời điểm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, H có độ tuổi là 15 tuổi 08 tháng 06 ngày - chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý

hình sự đối với H là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người bán ma túy cho P, N, K tên T: Do không rõ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

[8] Đối với việc P mượn xe mô tô không biển số của Lưu Anh T để đi mua ma túy: Qua kết quả tra cứu xác định được xe mô tô có biển số 70B1-106.04. Lưu Anh T không biết P sử dụng xe vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

[9] Đối với Nguyễn Duy K: tuy có bàn bạc thống nhất trong việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng không biết và không có ý thức cùng P và N sử dụng H là người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý K theo điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen: là công cụ, phương tiện phạm tội có giá trị sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, có đặc điểm là đầu vỏ bao thuốc bị bung ra: là vật chứng liên quan việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) cây kéo kim loại, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu hàn kín, một đầu được vạt nhọn: là vật chứng liên quan việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tiền Việt Nam 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng): là tiền do phạm tội có được nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm a, b, e khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh P (T) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lê Thanh P (T) **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-6-2021.

Căn cứ vào các điểm a, b, e khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc Quỳnh N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc Quỳnh N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-6-2021.

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy K 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-6-2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**** Tịch thu tiêu hủy:*** 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, có đặc điểm là đầu vỏ bao thuốc bị bung ra; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) cây kéo kim loại; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh có một đầu hàn kín, một đầu được vạt nhọn.

**** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:***

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, số imei: 830045600247200 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, số serial 354496095232833, không có thẻ sim (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đã được niêm phong vào trong một bì thư có chữ ký của điều tra viên Đặng Thanh Ngân và dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành.

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo P, bị cáo N, bị cáo K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Quyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**